Họ và tên: .....
Lớp: .....



THẦN ĐỒNG TOÁN HỌC"

Tuần 2

Nhận xét của giáo viên:

.....

Khoanh tròn chữ cái đặt trước câu trả lời đúng hoặc thực hiện theo yêu cầu.

Câu 1. **Đánh dấu ✓ vào ô trống chỉ phân số lớn hơn 1.**

$\frac{11}{8}$ ☐ $\frac{34}{47}$ ☐ $\frac{22}{11}$ ☐ $\frac{2}{5}$ ☐ $\frac{21}{25}$ ☐

Câu 2. **Dãy phân số nào dưới đây gồm những phân số thập phân?**

A. $\frac{15}{20}; \frac{31}{30}; \frac{17}{100}; \frac{26}{70}$

B. $\frac{5}{10}; \frac{32}{100}; \frac{17}{100}; \frac{6}{1000}$

C. $\frac{5}{10}; \frac{12}{30}; \frac{52}{100}; \frac{22}{200}$

D. $\frac{11}{20}; \frac{21}{50}; \frac{17}{70}; \frac{26}{100}$

Câu 3**: Điền dấu (>; < hoặc =) thích hợp vào chỗ chấm.**

$3\frac{7}{9}$ .... $4\frac{2}{9}$ $2\frac{5}{7}$ .... $2\frac{3}{7}$ $10\frac{2}{3}$ .... $10\frac{4}{6}$ $5\frac{3}{4}$ .... $5\frac{3}{8}$

Câu 4**: Xếp các phân số sau theo thứ tự từ bé đến lớn:**

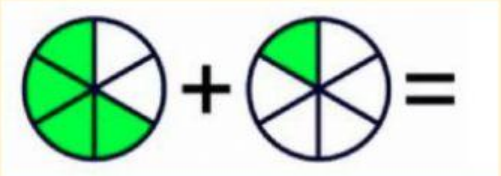
$\frac{2}{5}$; $\frac{1}{3}$; $\frac{5}{12}$; $\frac{2}{3}$; $\frac{12}{20}$

☐ ; ☐ ; ☐ ; ☐ ; ☐

Câu 5**: Buổi trưa Minh đã ăn hết $\frac{2}{3}$ cái bánh pizza, buổi chiều Minh ăn tiếp $\frac{1}{6}$ cái bánh pizza nữa. Hỏi cái bánh pizza còn mấy phần?**

Bài giải

Câu 6: **Dựa vào hình sau, em hãy ghi lại phép tính phù hợp:** (phân số chỉ phần tô màu)



$\frac{☐}{☐} + \frac{☐}{☐} = \frac{☐}{☐}$

LIVEWORKSHEETS